

Bù Đăng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Giải trình các nội dung tại phiên chất vấn tại kỳ họp thứ Ba, HĐND huyện khóa VII

Thực hiện Công văn số 36/HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng về việc chuẩn bị báo cáo giải trình tại phiên chất vấn tại kỳ họp thứ Ba, HĐND huyện khóa VII,

Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo giải trình huyện như sau:

1. Hiện nay các diện tích khu đất công thuộc các chương trình, dự án trên địa bàn huyện với tổng diện tích là bao nhiêu và các khu đất công này có bị lấn chiếm không? Cơ chế quản lý đối với diện tích đất này như thế nào? Đề ra giải pháp quản lý, phương án sử dụng trong thời gian tới.

Theo thống kê tại các xã trên địa bàn huyện hiện có 56 khu đất công với tổng diện tích khoảng 110,51 ha, trong đó diện tích đất do Công ty Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng giao UBND huyện Bù Đăng quản lý để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội của huyện.

Trong năm 2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND cấp xã tổ chức thực hiện đo đạc, cắm mốc trên thực địa để lập hồ sơ quản lý về sau, đã hoàn thành lập hồ sơ quản lý cho 46/56 khu đất công. Qua công tác triển khai đo đạc, cắm mốc trên thực địa thì có một số thửa đất công bị lấn chiếm từ trước Luật đất đai năm 2013, có những thửa đất không xác định được ranh giới sử dụng đất với các hộ dân; có vị trí đất bị lấn chiếm người dân đã xây dựng nhà ở và sử dụng ổn định, có thửa đất là đất đã được giao trái thẩm quyền cho các hộ dân sử dụng.

* Giải pháp quản lý, phương án sử dụng trong thời gian tới.

- Đối với các khu đất đã hoàn thành việc lập hồ sơ đo đạc, cắm mốc để quản lý, phòng TNMT sẽ tham mưu UBND huyện có Văn bản kèm theo hồ sơ liên quan đến thửa đất công giao cho Trung Tâm phát triển quỹ đất và UBND các xã để quản lý không để lấn chiếm về sau.

- Đối với các thửa đất còn lại chưa lập được hồ sơ để quản lý hoặc các thửa đất đang có tranh chấp, không xác định được ranh mốc trên thực địa, tiếp tục xử lý hoàn thành trong Quý I/2022. Bên cạnh đó, tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị có liên quan và UBND cấp xã tiếp tục rà soát đưa vào quản lý đối với các thửa đất công chưa được thống kê, các thửa đất mới phát sinh (nếu có).

- Phương án sử dụng đối với quỹ đất công hiện nay: Trong năm 2022, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng đối với từng khu đất cụ thể (quy hoạch các khu đất để xây dựng các công trình phục vụ mục đích công cộng; đấu giá QSD đất đối với các



thừa đất bán đấu giá; đấu giá quyền thuê đất đối với các thửa đất để thu nộp ngân sách Nhà nước).

2. Đối với đất thuộc chương trình, dự án đã có trồng cây cao su nhưng chưa cấp cho các hộ thụ hưởng hoặc đã cấp nhưng các hộ chưa nhận thì việc thu hoa lợi, công sản trên diện tích đó như thế nào? Đến nay đã nộp vào ngân sách nhà nước được bao nhiêu?

Quỹ đất thuộc chương trình, dự án đã có trồng cây cao su tại Tiểu khu 144, xã Đak Nhou và Tiểu khu 175, xã Phú Sơn. Hiện nay, các hộ dân được thụ hưởng theo quy định đều đã nhận đất và thực hiện việc khai thác trên phần diện tích đất đã được cấp. Phần diện tích cây cao su còn lại (sau khi thực hiện cấp đất cho các hộ dân thụ hưởng), UBND huyện tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền quản lý, chăm sóc và khai thác mỏ cao su để thu nộp ngân sách Nhà nước, cụ thể:

- Đối với diện tích cây cao su còn lại thuộc Quỹ ASXH tại khoảnh 1, 2 Tiểu khu 144, xã Đak Nhou: UBND huyện tổ chức đấu giá quyền quản lý, chăm sóc và khai thác mỏ cao su trong thời hạn 05 năm (Từ niên vụ 2021 - 2022 đến niên vụ 2025 - 2026) theo hình thức trả tiền một lần cho cả thời gian 05 năm; người trúng đấu giá đã thực hiện nộp ngân sách Nhà nước với số tiền trúng đấu giá là: 2.737.013.078 đồng.

- Đối với diện tích cây cao su còn lại thuộc Quỹ ASXH tại Tiểu khu 175, xã Phú Sơn: UBND huyện tổ chức đấu giá quyền quản lý, chăm sóc và khai thác mỏ cao su trong thời hạn 05 năm (Từ niên vụ 2021 - 2022 đến niên vụ 2025 - 2026) theo hình thức trả tiền hàng năm với tổng giá trúng đấu giá: 902.800.000 đồng, trong năm 2021, người trúng đấu giá đã thực hiện nộp số tiền trúng đấu giá cho năm đầu tiên (bằng 20% trên tổng giá trúng đấu giá) vào ngân sách Nhà nước là 180.560.000 đồng.

3. Hiện nay, việc khai thác đá, cát xảy ra trên địa bàn huyện rất phổ biến (tại các xã: Đak Nhou, Thác Dứng - xã Minh Hưng, Đoàn Kết, Phú Sơn, Thống Nhất, Bình Minh, Đăng Hà...), và tạo dư luận không tốt trong nhân dân và báo chí. Như vậy, việc cấp phép, quản lý vấn đề này như thế nào? Được biết, UBND đã thành lập Tổ xử lý khai thác khoáng sản trái phép do Phó Chủ tịch UBND huyện làm tổ trưởng, vậy trong thời gian qua đã xử lý bao nhiêu trường hợp và các công ty, doanh nghiệp khai thác trái phép, vi phạm đã khắc phục như thế nào?

Trả lời:

- Về khai thác đá: Trên địa bàn huyện Bù Đăng hiện tại có 1 giấy phép khai thác khoáng sản (đá) tại thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng. Cấp cho Công ty TNHH Khai thác đá Khang Thịnh diện tích 5ha, trữ lượng 616,64 m³.

- Về khai thác khoáng sản cát trên lưu vực sông Đồng Nai: Trên phạm vi ranh giới huyện Bù Đăng, UBND tỉnh chưa cấp phép khai thác khoáng sản (cát) cho tổ chức, cá nhân nào.

Hiện tại, UBND tỉnh đang xem xét hồ sơ xin cấp phép khai thác mới cho 2 đơn vị là Công ty TNHH MTV Bình đoàn 16 và Công ty cao su Bình Phước. hồ sơ Gia hạn giấy phép cho Công ty TNHH Trường phát.

- Trong năm 2021, tình trạng khai thác cát, đá trái phép vẫn diễn ra phức tạp tại một số xã của huyện. UBND huyện nhận nhiều phản ánh của nhân dân cũng như của cơ quan báo chí về lĩnh vực này. Ngày 14/02/2021 UBND huyện ban hành Quyết định số 474/QĐ-UBND thành lập tổ kiểm tra do Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện làm tổ trưởng cùng các phòng ban ngành có liên quan để giải quyết việc khai thác trái phép.

- Kết quả kiểm tra của Tổ 474:

Kiểm tra 5 bãi tập kết cát (Thống Nhất 03 bãi và Đăng Hà 02 bãi), lập biên bản xử lý vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt là 256.879.466 đồng. Các đối tượng vi phạm đã chấp hành nộp phạt và thực hiện theo Quyết định của UBND huyện.

Đối với 01 bãi cát không xác định được chủ sở hữu (khối lượng 424 m³), phòng Tài nguyên và Môi trường đang tham mưu UBND huyện các thủ tục (thông báo tìm chủ, đăng báo, đài...) để tịch thu bán đấu giá theo quy định.

Kiểm tra việc khai thác đá tại các xã Bình Minh, Đường 10. Trong đó tại xã Bình Minh, Công an đã tịch thu 400 m³ đá nguyên khai, bán đấu giá được 24.000.000 đồng; Đối với bãi đá tại xã Đường 10 giao cho Công an huyện, Ban quản lý rừng và UBND xã theo dõi, giám sát không để tình trạng khai thác trái phép tái diễn.

Kiểm tra 3 cơ sở chế tác đá tại các xã Phú Sơn, Thọ Sơn, Đức Liễu, xử lý vi phạm về lĩnh vực kinh doanh, hoá đơn bán hàng.

4. Hiện nay, trên địa bàn huyện hầu hết các xã, thị trấn có diện tích đất đồi núi đã bị người dân đào múc, san lấp mặt bằng. Như vậy, việc đào múc san lấp đó có xin phép cơ quan có thẩm quyền không? Cơ quan có thẩm quyền có cấp phép không? Nếu không có thì đã xử lý được bao nhiêu trường hợp vi phạm? Giải pháp thực hiện trong thời gian tới trong việc quản lý nhà nước về san lấp mặt bằng trên địa bàn huyện như thế nào?

- Việc đào đắp, san mức đất làm mặt bằng tại huyện Bù Đăng nhằm mục đích lấy mặt bằng để xây dựng công trình nhà ở, kinh doanh của hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp..., trong đó có trường hợp xin phép địa phương nơi có đất để làm mặt bằng xây dựng công trình nhà ở, kinh doanh trong phạm vi 01 thửa đất; nhưng có nhiều trường hợp không xin phép do không đủ điều kiện nên các đối tượng sử dụng đất tự san lấp, đào đắp vận chuyển đất trái phép trên địa bàn các xã dọc QL-14.

- Phòng TNMT đã tham mưu UBND huyện nhiều văn bản chỉ đạo UBND cấp xã, các ngành chức năng tăng cường công tác QLNN về đất đai, môi trường, khoáng sản trên địa bàn xã quản lý để hạn chế tình trạng trên (Công văn số 997/UBND-NC ngày 16/6/2020; Công văn số 1904/UBND-KT ngày 23/11/2020; Công văn 862/UBND-KT ngày 27/05/2021; Công văn số 2553 ngày 13/12/201).

- Trong năm 2021, phòng TNMT đã kiểm tra việc san lấp mặt bằng tại xã Đăng Hà, Thống Nhất, Đoàn Kết, Thọ Sơn, Đức Liễu; đã xử phạt 1 trường hợp số tiền: 7.500.000 đồng, còn lại giao UBND các xã giải quyết.

- Giải pháp trong thời gian tới:

Tăng cường vai trò, trách nhiệm người của Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, khoáng sản theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường đang tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2025, định hướng 2035 trên địa bàn tỉnh trong đó có đá xây dựng và đất san lấp để làm cơ sở thực hiện.

5. Hiện nay, các dự án chăn nuôi heo tập trung trên địa bàn huyện khá nhiều. Vậy việc QLNN về kiểm định, thẩm tra chất thải và ô nhiễm môi trường đối với các dự án này như thế nào? Có trường hợp nào chưa cấp phép mà đã hoạt động không?

Hiện tại trên địa bàn huyện Bù Đăng có 14 dự án chăn nuôi heo được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó có 3 dự án đã xây dựng hoàn thiện đi vào hoạt động, có 1 dự án đang xây dựng dở nhưng đã ngưng do dịch bệnh còn lại 10 dự án chưa triển khai xây dựng.

Về việc quản lý nhà nước về kiểm định, thẩm tra chất thải và ô nhiễm môi trường của dự án: Trước khi thực hiện xây dựng trang trại chăn nuôi các dự án phải thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình hội đồng thẩm định xét duyệt theo quy định, tại các khu vực xử lý chất thải của dự án đều phải gắn hệ thống quan trắc môi trường, dữ liệu quan trắc được truyền về trung tâm quan trắc của Sở TNMT để theo dõi, ngoài ra Sở TNMT còn yêu cầu các dự án phải gắn camera tại khu vực xử lý nước thải để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Trong năm 2021, không có trường hợp nào vi phạm về môi trường liên quan đến các dự án chăn nuôi heo tập trung.

6. Năm 2021, qua đánh giá có một số chỉ tiêu không đạt, trong đó có chỉ tiêu cấp Giấy CNQSD đất. Nguyên nhân dẫn đến không đạt và giải pháp năm 2022 và những năm tiếp theo (do chỉ tiêu này có ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu NSNN của huyện).

Chỉ tiêu cấp GCN được UBND huyện giao trong năm 2021 là 2.000 GCN tại Công văn số 370/UBND-KT ngày 05/02/2021. Tính đến tháng 12/2021, đã cấp được 1.364 GCN, đạt 68,2 %. Ước đến hết năm 2021, Phòng sẽ tham mưu cho UBND huyện cấp khoảng 1.700 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 85% so với kế hoạch của năm.

Nguyên nhân dẫn đến việc cấp GCN không đạt so với kế hoạch được giao là do dịch bệnh kéo dài, giãn cách xã hội nên người dân không thực hiện các thủ tục để cấp GCN QSD đất được, mặt khác UBND các xã tập trung mọi nguồn lực phục vụ phòng chống covid nên công tác tuyên truyền để người dân kê khai, đăng ký lập hồ sơ cấp GCN QSD đất không thực hiện được.

- Giải pháp trong thời gian tới.

Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp cùng UBND các xã, thị trấn rà soát lại diện tích đất chưa được cấp GCN trên địa bàn huyện, đặt biệt là quỹ đất nông nghiệp giao về địa phương sau quy hoạch 03 lại rừng. Từ đó tham mưu UBND huyện giao chỉ tiêu cấp GCN cho các xã, thị trấn sát với tình hình thực tế của từng địa phương.

